

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỐ 02-CTR/TU CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI ĐẾN HẾT QUÝ III NĂM 2018, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 3 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo Chương trình 02-Ctr/TU của Thành ủy về “Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016 - 2020”, trong 9 tháng qua, chương trình đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Cụ thể:

1. Về Phát triển sản xuất nông nghiệp

Giá trị gia tăng ngành nông nghiệp tăng trưởng khá, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã có chuyển biến tích cực, các giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao đã được đưa vào trong sản xuất, nhiều vùng sản xuất lúa kém hiệu quả đã được chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản, rau, hoa có giá trị kinh tế cao. Đến nay, toàn Thành phố có 126 mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, tăng 20 mô hình so với cuối năm 2017. Trong đó các địa phương có nhiều mô hình như: Mê Linh 18 mô hình, Gia Lâm 17 mô hình, Thường Tín 14 mô hình, Sóc Sơn có 9 mô hình, Thanh Oai có 9 mô hình, Phúc Thọ có 8 mô hình, Đông Anh có 8 mô hình, Đan Phượng có 8 mô hình,... Các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện nay tuy quy mô còn nhỏ, nhưng đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với thực tế của Hà Nội và đang khẳng định được vị thế trong điều kiện hiện nay.

Việc tổ chức liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị có vai trò rất quan trọng quyết định tính bền vững trong sản xuất nông nghiệp. Kết quả đến nay toàn Thành phố có 118 mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp, tăng 47 mô hình liên kết so với cuối năm 2017. Trong đó các địa phương có nhiều mô hình liên kết như: Ứng Hòa có 21 mô hình, Gia Lâm 18 mô hình, Đông Anh có 14 mô hình, Quốc Oai có 9 mô hình, Sóc Sơn có 9 mô hình, Mỹ Đức có 8 mô hình, huyện Chương Mỹ có 7 mô hình,...

2. Kết quả xây dựng nông thôn mới

Về xây dựng huyện nông thôn mới: Đến nay Thành phố đã có 04 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: Đan Phượng, Đông Anh, Thanh Trì và Hoài Đức. Theo kế hoạch năm 2018, có 4 huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới: Huyện Gia Lâm, Thạch Thất, Phúc Thọ, Quốc Oai.

Về xây dựng xã nông thôn mới: Đến nay, toàn Thành

phố có 297/386 xã (chiếm 76,94%) đạt chuẩn nông thôn mới (Trong đó có 3 xã đã trình Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, công nhận). Trong số 89 xã còn lại, có 72 xã đạt và cơ bản đạt từ 15-18 tiêu chí, còn 17 xã đạt và cơ bản đạt từ 11-14 tiêu chí. Hiện nay, có khoảng 30 xã đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

Sau khi Thành phố ban hành Quyết định 4212/QĐ-UBND về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020. Hiện nay các huyện, thị xã đã và đang tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020. Riêng huyện Đan Phượng đã có 2 xã Đan Phượng và Song Phượng đã đạt và cơ bản đạt 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận trong năm 2018.

Ngân sách Thành phố đã quan tâm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và dành nguồn lực đáng kể đầu tư cho xây dựng nông thôn mới. Mặt khác, các địa phương tích cực tuyên truyền vận động các Doanh nghiệp và nhân dân tự nguyện đóng góp trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

Trình độ lý luận và thực tiễn của cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới từ Thành phố đến cơ sở được nâng lên rõ rệt, nhân dân tin tưởng vào đường lối, lãnh đạo chỉ đạo của Đảng và Nhà nước; đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao, gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Các quận đã hưởng ứng phát động của Thành ủy, UBND Thành phố về chung sức xây dựng nông thôn mới, từ năm 2016 đến nay đã hỗ trợ các huyện với tổng kinh phí là 379,9 tỷ đồng, tăng 145,9 tỷ đồng so với cuối năm 2017, tạo điều kiện cho các huyện hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

3. Về nâng cao đời sống nông dân:

Đời sống nông dân không ngừng được cải thiện và nâng cao, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến tháng 6/2018 ước đạt 43,16 triệu đồng/ người/năm. Đa số các hộ gia đình có nhà kiên cố, khang trang. Công tác y tế, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức

khỏe nông dân có nhiều tiến bộ, 100% trạm y tế xã có bác sỹ công tác tại trạm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn toàn Thành phố đạt 86,06%, trong đó, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tại các huyện, thị xã đạt 83,53%. Có 100% số xã kết nối Internet; hầu hết các hộ có điện thoại.

Tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn giảm từ 3,65% (năm 2016), giảm xuống còn dưới 2%, một số huyện có tỷ lệ hộ nghèo thấp là: Quốc Oai 0,48%, Gia Lâm 1,0%, Sơn Tây 1,07%, Phúc Thọ 1,3%, Đan Phượng 1,5%, Hoài Đức 1,51%, Đông Anh 1,57%, v.v...

Công tác Giáo dục và Đào tạo được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt, việc tuyển sinh, việc chống bỏ học được chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao, công tác phổ cập giáo dục và xóa mù được tiến hành một cách thực chất tại các huyện, thị xã với cả 3 cấp học.

Công tác Y tế: Công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân từ huyện đến xã tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Công tác Văn hóa: Các huyện, thị xã tiếp tục duy trì tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin, tuyên truyền vào các ngày lễ, tết, các ngày kỷ niệm lớn của đất nước và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tập trung tuyên truyền dưới nhiều hình thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới.

4. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp

Đến nay, đã cấp được 616.704/622.861 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa đạt 99,1%, tăng 463 giấy chứng nhận so với cuối năm 2017; một số địa phương đã hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ nông dân như huyện Thường Tín, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thanh Trì, Thạch Thất, Ứng Hòa, Hoài Đức và thị xã Sơn Tây.

5. Kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi sau dồn điền đổi thửa

Theo báo cáo của các huyện, thị xã, đến nay toàn Thành phố chuyển đổi được 33.884 ha sau dồn điền đổi thửa sang các mô hình sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao. Trong đó diện tích chuyển đổi sản xuất lúa chất lượng cao có diện tích lớn nhất (13.557,8 ha), tiếp đến là diện tích chuyển đổi sang cây ăn quả (6.540,6 ha), Rau an toàn (2.802,7 ha),... Huyện có diện tích chuyển đổi lớn là Sóc

Sơn (8.334,7 ha), Ba Vì (5.241,5 ha), Thanh Oai (3.260,1 ha), Phú Xuyên (2.830,6 ha), Quốc Oai (2.746,1 ha),...

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, 3 tháng cuối năm Chương trình 02-CTr/TU sẽ tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm cụ thể:

1. Phát triển nông nghiệp

Tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, quận, thị xã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu hoạch cây trồng vụ mùa nhanh, gọn và chuẩn bị các điều kiện thực hiện kế hoạch sản xuất Đông xuân 2018-2019, đảm bảo kịp thời vụ và kế hoạch diện tích gieo trồng. Đẩy mạnh thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng giảm diện tích trồng cây lương thực hợp lý, tăng nhanh diện tích trồng rau, hoa, cây ăn quả,...

Tiếp tục chỉ đạo trong công tác phát triển chăn nuôi, thủy sản, thú y, giết mổ, an toàn thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, môi trường và cứu hộ động vật hoang dã trên địa bàn Thành phố; Tập trung chỉ đạo công tác phát triển chăn nuôi theo vùng, xã trọng điểm và chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư theo nội dung, kế hoạch đã được phê duyệt; Chủ động đối phó với các diễn biến phức tạp của dịch bệnh đặc biệt trong tình hình mưa bão, lũ lụt diễn biến phức tạp; đặc biệt chú ý đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh động vật, nhất là các dịch bệnh động vật nguy hiểm như Cúm gia cầm, Tai xanh lợn, LMLM gia súc, bệnh Đại động vật.

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra công tác tiêm phòng bổ sung các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm; Tăng cường kiểm tra công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y trên địa bàn Thành phố.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vật tư đầu vào, đặc biệt là chất lượng thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản và kiểm tra ngăn ngừa việc sử dụng kháng sinh cấm, lạm dụng kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản;

Theo dõi tình hình dịch bệnh thủy sản; kiểm soát hồ sơ, truy xuất nguồn gốc động vật thủy sản; kiểm tra theo thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư thủy sản; quản lý dịch bệnh thủy sản; kiểm soát chất lượng thủy sản và cảnh báo môi trường, bệnh thủy sản; quản lý sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc kháng sinh, hóa chất trong nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm.

2. Xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục tập trung, tăng cường và đa dạng hóa phương pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng

viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm xây dựng nông thôn mới.

Các huyện, thị xã rà soát, xây dựng kế hoạch đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục chỉ đạo thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 4212/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND Thành phố. Đối với các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục chỉ đạo thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã chỉ đạo các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp & PTNT thực hiện chăm điểm, họp thống nhất tại các thôn, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Hội đồng thẩm định huyện để chăm phúc tra, đề nghị Đoàn thẩm định Thành phố thẩm định, trình Hội đồng thẩm định Thành phố xem xét, công nhận theo đúng qui định.

Các sở, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ với 04 huyện Gia Lâm, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thạch Thất triển khai thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới và hoàn thiện hồ sơ trình công nhận huyện nông thôn mới trong năm 2018.

Các quận tiếp tục nghiên cứu quan tâm hỗ trợ các huyện ngoại thành xây dựng nông thôn mới đặc biệt quan tâm các huyện phấn đấu hoàn thành huyện nông thôn mới 2018, 2019 và 2020.

Tập trung tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa cho các hộ nông dân còn lại.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thí điểm xây dựng xã nông thôn mới điển hình tiên tiến tại xã Đông Hội huyện Đông Anh và xã Võng Xuyên huyện Phúc Thọ theo tinh thần quyết định 1600/QĐ-TTg, ngày 18/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Xây dựng Đề án Chương trình quốc gia Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 của thành phố Hà Nội tham mưu UBND Thành phố phê duyệt, làm cơ sở triển khai các nội dung tiếp theo.

Tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao

năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành trong xây dựng nông thôn mới cho đội ngũ cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể ở cơ sở.

3. Nâng cao đời sống nông dân

Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến công đào tạo nghề theo Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Nâng cao chất lượng Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng làng văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa, gia đình văn hóa gắn với việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh.

Tăng cường công tác chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình của Thành phố về giảm nghèo, về giải quyết việc làm cho lao động ở nông thôn, về chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, hoàn thành xây dựng nhà ở cho hộ nghèo,... Hỗ trợ, hướng dẫn nông dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, liên kết đầu tư, mở rộng sản xuất để nâng cao thu nhập.

Mở rộng sản xuất trong các cụm, điểm công nghiệp, làng nghề nông thôn.

Hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ nông thôn, đặc biệt là hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ nông thôn, từng bước thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đảm bảo an sinh xã hội đối với các gia đình chính sách, các hộ nghèo, cận nghèo khu vực nông thôn. Phấn đấu đến cuối năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1,5% theo tiêu chí mới.

Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nông dân; Hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình y tế, văn hóa, giáo dục, thể thao, hạ tầng thông tin, giải trí, thư viện khu vực nông thôn để đáp ứng nhu cầu học tập, chăm sóc sức khỏe, nâng cao mức hưởng thụ cho nông dân. Đặc biệt quan tâm đầu tư các công trình vui chơi cho trẻ em, các khu tập luyện, thể dục, thể thao cho nhân dân. Xây dựng làng văn hóa, cơ quan văn hóa; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống, các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể./.

Ban Chỉ đạo Chương trình 02

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC THÀNH ỦY KIỂM TRA CHƯƠNG TRÌNH 02-CTR/TU TẠI HUYỆN MÊ LINH



Vừa qua, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng đã đi kiểm tra tiến độ thực hiện Chương trình số 02-CTR/TU của Thành ủy Hà Nội về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016 - 2020" tại huyện Mê Linh.

Đoàn công tác đã khảo sát, kiểm tra 2 mô hình: Trồng rau an toàn tại xã Tráng Việt và trồng hoa hồng thể tại xã Mê Linh.

Theo thống kê, xã Tráng Việt hiện có 304 ha sản xuất rau củ quả. Trong đó, có 134ha canh tác theo hướng an toàn và 10ha trồng rau theo tiêu chuẩn VietGAP. Bên cạnh các loại rau ăn lá phổ biến, củ cải được xem là cây trồng mang lại giá trị kinh tế lớn. Toàn xã có khoảng 90ha chuyên trồng củ cải gói vụ, mỗi năm trồng 5 lứa (giống Hàn Quốc, Nhật Bản); năng suất đạt trung bình 80 tấn/ha. Với giá bán từ 6.000-8.000 đồng/kg, mỗi héc ta củ cải cho doanh thu tới 500 triệu đồng/lứa.

Đoàn cũng đã tới thăm nhà vườn trồng hoa Tài Lý (xã Mê Linh). Chủ vườn là ông Phạm Đức Tài cho biết, từ khi chuyển đổi sang mô hình trồng hoa thể, vườn của gia đình ông thu nhập tăng gấp 3 lần so với trồng hoa cắt cành trước đây. Mỗi năm, sau khi trừ chi phí, gia đình ông Phạm Đức Tài thu lãi 300-400 triệu đồng, đồng thời tạo việc làm cho nhiều người khác.

Hiện toàn xã Mê Linh có hơn 300ha trồng các loại hoa, trong đó có 120ha hoa hồng, có 50 nhà vườn đã chuyển sang trồng hoa thể, cho hiệu quả cao, đạt giá trị 800 đến 1 tỷ đồng/ha hồng thể.

Tham quan thực tế 2 mô hình, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Ngô Thị Thanh Hằng nhận xét, mô hình trồng rau của xã Tráng Việt và mô hình trồng hoa hồng thể của xã Mê Linh là các mô hình rất đặc sắc, hiệu quả kinh tế rất cao.

Sau 2 năm thực hiện giai đoạn 2 của Chương trình số 02, huyện Mê Linh tiếp tục gặt hái được nhiều tiến bộ trong phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân. Đến nay, địa phương đã hình thành nhiều vùng chuyên canh tập trung cho giá trị kinh tế vượt trội.

Điển hình như: Vùng lúa hàng hóa chất lượng cao quy mô từ 50ha trở lên tại các xã: Tam Đồng, Liên Mạc...; vùng sản xuất rau an toàn tại các xã: Tráng Việt (200ha), Tiên Phong (90ha)...; vùng sản xuất hoa, cây cảnh quy mô từ 20ha trở lên tại các xã: Mê Linh (190ha), Văn Khê (110ha)...; vùng cây ăn quả tập trung quy mô từ 20ha trở lên tại các xã: Chu Phan, Hoàng Kim...; vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản xa khu dân cư tại các xã: Liên Mạc, Tự Lập...

Cùng với tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, huyện Mê Linh tập trung đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Với 18 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện có, Mê Linh là địa phương dẫn đầu toàn thành phố trong lĩnh vực này. Nhờ không ngừng cải tiến sản xuất, thu nhập bình quân đầu người dân nông thôn ngày càng được nâng cao, đến nay đã đạt trên 39 triệu đồng/năm. Tỷ lệ hộ nghèo tính đến cuối năm 2017 còn khoảng 2,3%.

Với nỗ lực của toàn hệ thống chính trị, từ xuất phát điểm rất thấp (chỉ có 1/19 tiêu chí đạt vào năm 2010), đến nay, huyện Mê Linh đã có 12/16 xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM). 4 xã còn lại hiện đã đạt từ 16 - 18 tiêu chí. Năm 2018, huyện phấn đấu có thêm 2 xã đạt chuẩn, hướng tới hoàn thành xây dựng NTM tại 16/16 xã vào năm 2019.

Dù đã đạt được nhiều kết quả ấn tượng, tuy nhiên, con đường về đích NTM của huyện Mê Linh vẫn đứng trước nhiều thách thức. Năng suất cây

trồng, vật nuôi so với mặt bằng chung của thành phố hiện chỉ đạt mức trung bình. Huy động nguồn lực xã hội hóa đối với nhiệm vụ xây dựng NTM còn khiêm tốn. Các tiêu chí chưa đạt đều cần nguồn lực lớn, trong khi ngân sách địa phương có hạn...

Để góp phần thực hiện thành công mục tiêu Chương trình số 02, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng đề nghị huyện Mê Linh cần tiếp tục phân công rõ người, rõ trách nhiệm trong nhiệm vụ xây dựng NTM. Tập trung tuyên truyền bằng nhiều hình thức thiết thực, để các cấp chính quyền và người dân hiểu rõ xây dựng NTM là sự nghiệp của toàn dân. Tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, thành phố, huy động đa dạng nguồn lực, tập trung nâng cấp hạ tầng NTM, song song với duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn. Trong công tác nâng cấp

hạ tầng, cần lưu ý thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

Bên cạnh việc tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo quy hoạch trên cơ sở phát huy lợi thế vị trí địa lý, giao thông, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng đề nghị địa phương sớm hoàn thiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để nông dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất. Chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình nông nghiệp tập trung, quy mô lớn, có năng suất cao, bền vững và an toàn thực phẩm. Đặc biệt, cần tiếp tục thúc đẩy việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nỗ lực duy trì vị thế của địa phương dẫn đầu toàn thành phố trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao./.

TT

HỘI THẢO QUỐC TẾ: TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ 4 ĐỐI VỚI LÀNG NGHỀ TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ



Sở Công Thương Hà Nội vừa chủ trì tổ chức Hội thảo quốc tế "Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đối với làng nghề trong quá trình Hội nhập kinh tế quốc tế". Hội thảo đã tập trung trao đổi về xu thế phát triển và những tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến hoạt động của các làng nghề và sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

Tại hội thảo các ý kiến trao đổi đều cho rằng, không nằm ngoài xu hướng chung của thế giới, các làng nghề Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng cũng đang đứng trước rất nhiều cơ hội và thách thức mà cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại. Trước tác động mạnh mẽ, toàn diện và sâu sắc của cuộc cách mạng 4.0, các làng nghề có

điều kiện tiếp cận với công nghệ sản xuất tiên tiến, thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường. Đặc biệt, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ mở ra kênh bán hàng mới của làng nghề và doanh nghiệp, nhất là kênh bán hàng trực tuyến... Tuy nhiên, hầu hết tại các làng nghề quy hoạch phát triển sản phẩm, thị trường để có chiến lược marketing lại chưa có. Thêm vào đó là năng lực sáng tạo, thiết kế mẫu mã mới của đa số các làng nghề truyền thống còn rất yếu, chưa có sự liên kết để nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng quy mô sản xuất cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất... Trước thách thức đặt ra, đòi hỏi các làng nghề sẽ buộc phải thay đổi tư duy, thay đổi phương thức kinh doanh để tồn tại và phát triển.

Thành phố Hà Nội hiện có hơn 1.350 làng nghề, chiếm gần 30% tổng số làng nghề cả nước, tạo công ăn việc làm cho khoảng 1 triệu lao động, kim ngạch xuất khẩu đạt 200 triệu USD/năm. Vì thế, làng nghề Hà Nội đang đóng một vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế Thủ đô và rất cần được duy trì, phát triển để có thể phát huy tối đa những vai trò không thể thay thế được./.

Lưu Phương

NGHIỆM THU MÔ HÌNH NUÔI TÔM CÀNG XANH TOÀN ĐỰC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TẠI HUYỆN MỸ ĐỨC



Trung tâm Giống thủy sản Hà Nội vừa tổ chức nghiệm thu mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực an toàn vệ sinh thực phẩm tại xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức. Mô hình nhằm giúp người nuôi thủy sản tại địa phương đa dạng hóa các đối tượng nuôi, tận dụng tiềm năng diện tích sẵn có, áp dụng quy trình nuôi thủy sản đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng.

Tôm càng xanh là loại có kích thước lớn nhất trong các loài tôm nước ngọt và là một trong số các loài nuôi

truyền thống có giá trị kinh tế cao, thị trường tiêu thụ rộng lớn, có thể tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Đến nay, sau thời gian nuôi 4,5 tháng, tôm càng xanh sinh trưởng phát triển tốt, không có dấu hiệu của bệnh. Tôm càng xanh bình quân đạt 40-50g/con. Với quy cỡ này, có thể tiến hành thu hoạch trước dự kiến 1,5 tháng so với kế hoạch đề ra là 6 tháng. Ước tính năng suất trên 3 tấn/ha. Sau khi trừ chi phí, mỗi ha lãi 200-250 triệu đồng.

Ông Nguyễn Văn Minh, Phó trưởng phòng Chăn nuôi, Sở Nông nghiệp & PTNT cho biết, trong giai đoạn 2018-2020, Thành phố đã có định hướng triển khai mô hình tôm càng xanh trên toàn thành phố. Bước đầu kiểm tra cho thấy, mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực cho hiệu quả tốt, tỷ lệ hao hụt thấp, giá trị kinh tế cao. Từ kết quả trên, có thể mở rộng quy mô đối tượng này tại huyện Mỹ Đức nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung./.

Nguyễn Thúy

KHẨN TRƯỞNG HOÀN THÀNH TIÊU CHÍ CÔNG NHẬN GIA LÂM ĐẠT CHUẨN HUYỆN NTM

UBND TP Hà Nội vừa ban hành Công văn số 8321/VP-KT, đề nghị các sở, ngành, UBND huyện Gia Lâm khẩn trương thực hiện hoàn thành các tiêu chí về giáo dục và môi trường, đảm bảo huyện Gia Lâm được công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2018.

Công văn nêu rõ, UBND thành phố nhận được văn bản của Văn phòng Thành ủy về việc chỉ đạo hoàn thành các tiêu chí về giáo dục và môi trường, đảm bảo huyện Gia Lâm được công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2018. Trong đó, đồng ý với 2 nội dung đề xuất, kiến nghị của Sở NN&PTNT tại Báo cáo số 323/BC-SNN, ngày 25/9/2018. Đồng thời, đề nghị UBND thành phố quan tâm chỉ đạo các sở, đơn vị liên quan giải quyết 2 nội dung đề xuất, kiến nghị của Sở NN&PTNT. Cụ thể: Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với UBND huyện Gia Lâm sớm tiến hành thẩm định, hoàn thiện hồ sơ, đề nghị UBND thành phố công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với Trường THPT Cao Bá

Quát, Trường THPT Dương Xá, Trường THPT Nguyễn Văn Cừ; chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại sông Cầu Bầy.

Về việc trên, UBND thành phố giao các sở Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Gia Lâm và các sở, ngành liên quan khẩn trương thực hiện chỉ đạo văn bản nêu trên và chỉ đạo của UBND thành phố tại Văn bản số 7987/VP-KT ngày 10/10/2018 của Văn phòng UBND thành phố.

UBND thành phố giao Sở NN&PTNT thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện; tổng hợp kết quả, báo cáo đề xuất, dự thảo văn bản của Ban Cán sự Đảng UBND thành phố báo cáo Thường trực Thành ủy và Ban Chỉ đạo Chương trình số 02 của Thành ủy theo quy định; thời gian hoàn thành trước ngày 15/11/2018./.

TX (Theo Cổng GTĐT TP HN)

KHOA HỌC KỸ THUẬT

TIÊU CHÍ CÂY ĐÀU DÒNG GIỐNG BƯỞI ĐỎ MÊ LINH (BÁNH MEN)

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành quyết định số 1863/QĐ-SNN về việc ban hành tiêu chí cây đầu dòng giống bưởi đỏ Mê Linh (Bánh men).

1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chí này áp dụng cho các cây đầu dòng giống bưởi đỏ Bánh men của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Nguồn gốc, xuất xứ giống bưởi đỏ

Giống bưởi đỏ Bánh men hiện nay được người dân chiết từ những cây bưởi tổ trong xã, cây được trồng lâu nhất là gần 100 năm ở thôn Đông Cao, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

3. Tiêu chí cây đầu dòng

3.1. Đặc điểm hình thái

Cây bưởi đỏ đầu dòng phải mang đặc trưng chủ yếu của giống, đảm bảo tính ổn định khi nhân giống vô tính. Cây có khả năng sinh trưởng khỏe, tán cây hình dù, trung bình một năm có 3 đợt lộc chính. Cây ra hoa vào đầu tháng 2

đến cuối tháng 3. Lá điển hình bưởi đỏ Bánh men có dạng e lip, mép lá răng cưa. Quả có dạng hình cầu, vỏ quả chín màu vàng, nhẵn,...

3.2. Tuổi cây

Cây đầu dòng phải có tuổi từ 12 năm trở lên nếu là cây trồng bằng hạt, 8 năm trở lên nếu là cây ghép, chiết hoặc giâm cành (nhân giống vô tính) và phải có ít nhất từ 3 năm cho quả liên tục, ổn định tính đến năm được tuyển chọn.

3.3. Sinh trưởng của cây

Cây đầu dòng phải là cây sinh trưởng khỏe, xanh tốt, không bị nhiễm các bệnh nguy hiểm như: Greening và Tristerza.

Tán cây hình dù, lá điển hình có dạng e lip, mép lá răng cưa.

3.4. Năng suất

Năng suất vượt hơn các cây cùng lô cùng vườn 10%

3.5. Chất lượng

Chất lượng sản phẩm quả cây đầu dòng đạt một số tiêu chí chính như sau:

Stt	Tiêu chí	Mức độ đánh giá đặc trưng về giống
1	Hình dạng quả, màu sắc vỏ quả	Hình cầu, khi chín vỏ màu vàng
2	Khối lượng trung bình quả	850-1100 gram/quả
3	Độ đồng đều về hình dạng, kích thước quả	>70
4	Tỷ lệ phần ăn được	>50%
5	Số hạt/quả	105-134
6	Màu sắc thịt quả	Đỏ
7	Độ dai vách múi	Dòn, dễ tách
8	Độ mịn và mọng của thịt quả	Mịn, mọng nước và đồng nhất
9	Hương và vị quả	Chua, không the đắng
10	Brix (%)	8,8-10,2

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

MỘT SỐ BIỆN PHÁP KỸ THUẬT CHĂM SÓC CÂY RAU VỤ ĐÔNG

Hiện nay cây vụ đông ở các tỉnh miền Bắc đang trong giai đoạn sinh trưởng phát triển mạnh, một số đang cho thu hoạch những lứa đầu. Đầu vụ thời tiết khá thuận lợi cho sự phát triển của cây song do thời tiết vụ đông năm nay có nhiều biến động bất thường, đặc biệt nhiệt độ và lượng mưa làm ảnh hưởng khó lường đến cây rau vụ đông. Xin giới thiệu khái quát một số biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây rau đông đến người sản xuất:

1. Tưới nước

Đối với từng loại cây trồng, từng giai đoạn phát triển khác nhau mà nhu cầu cây trồng cần nhiều hay ít nước. Để cây sinh trưởng phát triển tốt thì độ ẩm đồng ruộng cần đảm bảo 75 - 80%. Bảo đảm chế độ nước tưới phù hợp với từng loại cây trồng cần lưu ý những điểm sau đây:

- Đối với các loại rau ăn lá thì yêu cầu về nước tăng cao ở giai đoạn phát triển thân lá.

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI*(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 11 năm 2018)***1. Xu thế thời tiết 10 ngày:**

Những ngày đầu, khu vực chịu ảnh hưởng của lười áp cao lạnh lục địa tăng cường sau ổn định và suy yếu dần, khoảng ngày 8/11 khu vực có khả năng chịu ảnh hưởng của một đợt không khí lạnh tăng cường lệch đông.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 01 - 07: Mây thay đổi đến ít mây, ngày nắng, đêm có ngày có mưa nhỏ vài nơi. Gió Đông bắc cấp 2. Từ ngày 01-03 đêm và sáng trời lạnh, vùng núi trời rét.

Từ ngày 8 - 10: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và có nơi có dông. Gió Đông bắc cấp 2 - 3. Đêm trời lạnh.

Nhiệt độ trung bình: 22.0 - 23.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 28 - 30°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 18 - 20°C.

Lượng mưa phổ biến: 5 - 15mm.

Độ ẩm trung bình: 70 - 75%.

Tổng số giờ nắng: 45 - 55 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ**MỨC PHẠT CHI TIẾT CÁC VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Từ ngày 20/10/2018, nghị định số 115/2018/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, có hiệu lực và thay thế Nghị định số 178/2013/NĐ-CP. Dưới đây là mức phạt chi tiết với những vi phạm khá phổ biến và mức phạt này đều tăng so với quy định cũ.

Ngoài việc tăng mức phạt tiền ở các hành vi, mức phạt tiền tối đa đến 07 lần giá trị hàng hóa vi phạm, nghị định mới bổ sung nhiều hành vi bị tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, đình chỉ hoạt động có thời hạn, tịch thu tang vật vi phạm; xử phạt bổ sung như buộc thu hồi bản tự công bố sản phẩm, buộc tiêu hủy thực phẩm, buộc thu hồi thực phẩm, buộc chịu mọi chi phí cho việc xử lý ngộ độc thực phẩm, buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật vi phạm trong trường hợp tang vật vi phạm không còn.

Dưới đây là một số hành vi vi phạm và chi tiết mức xử phạt:

Với hành vi vi phạm quy định về sử dụng nguyên liệu để sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm sẽ có các mức phạt như sau:

Phạt tiền từ 01 lần đến 02 lần giá trị sản phẩm vi phạm đối với một trong các hành vi: Sử dụng nguyên liệu đã quá thời hạn sử dụng hoặc không có thời hạn sử dụng đối với nguyên liệu thuộc diện bắt buộc phải ghi thời hạn sử dụng; Sử dụng nguyên liệu không rõ nguồn gốc, xuất xứ; Sử dụng sản phẩm từ động vật, thực vật để sản xuất, chế biến thực phẩm mà không được kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm dịch thực vật theo quy định của pháp luật.

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng sản phẩm từ động vật, thực vật để sản xuất, chế biến thực phẩm mà có chỉ tiêu an toàn thực phẩm không phù hợp với quy định của quy chuẩn kỹ thuật tương ứng hoặc không phù hợp quy định pháp luật hoặc đã kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm dịch thực vật nhưng không đạt yêu cầu.

Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật để chế biến thực phẩm hoặc cung cấp, bán thực phẩm có nguồn gốc từ động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy mà sản phẩm trị giá dưới 10.000.000 đồng.

Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây: Sử dụng nguyên liệu là sản phẩm từ động vật, thực vật, chất, hóa chất không thuộc loại dùng làm thực phẩm để sản xuất, chế biến thực phẩm; Sử dụng động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật để chế biến thực phẩm hoặc cung cấp, bán thực phẩm có nguồn gốc từ động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy mà sản phẩm trị giá từ 10.000.000 đồng trở lên mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Phạt tiền từ 05 lần đến 07 lần giá trị sản phẩm vi phạm đối với hành vi quy định tại khoản 4 Điều này trong trường hợp áp dụng mức tiền phạt cao nhất của khung tiền phạt tương ứng mà vẫn còn thấp hơn 07 lần giá

- Với cây họ bầu bí, cà chua thì nhu cầu nước của cây tăng dần và cần nhiều nhất ở giai đoạn ra hoa đậu quả.

- Đối với dưa chuột cần lưu ý trong thời kỳ trở hoa không để cho cây bị khô hạn hay thiếu nước tưới.

Nên tưới nước vào buổi sáng, khi cây ở giai đoạn cần nhiều nước thì nên tưới 1 lần/ngày. Kiểm tra độ ẩm theo kinh nghiệm bằng cách nắm chặt đất trong tay rồi mở ra thấy đất vẫn còn nguyên hình dạng nhưng không có nước rỉ ra kể tay là độ ẩm đảm bảo và không cần tưới, nếu đất tơi ra là thiếu nước và nếu thấy nước rỉ ra thì độ ẩm dư thừa.

Tưới rãnh (tưới ngầm) được khuyến khích ở tất cả các giai đoạn. Nước được dẫn vào các ống luống sao cho mức nước đồng bằng 1/3 hoặc 1/2 chiều cao luống tùy từng giai đoạn. Trong giai đoạn giá rét dẫn nước vào ngập 2/3 rãnh cho thấm dần vào mặt luống sau khoảng 6 - 8 giờ rút cạn hết nước trong rãnh. Tránh để dư thừa nước dễ dẫn đến hiện tượng cháy lá, thối bẹ, thối củ với các loại cây như hành, tỏi, kiệu. Trong trường hợp nước không đủ thì có thể dùng gáo tưới cây, cần chú ý tưới vào gốc cây để tránh làm hỏng hoa (cây súp lơ), bắp non (bắp cải). Tưới bằng nước sạch, không dùng nước thải sinh hoạt chưa qua xử lý để tưới cho rau.

2. Bón phân

Bón phân tùy theo từng loại cây:

- Đối với cây rau ngắn ngày như cây rau ăn lá thì bón (tưới) phân nhanh tan (phân đơn) kết hợp với phân trung vi lượng;

- Đối với cây rau dài ngày thì cần bón lót sử dụng phân NPK tổng hợp tan chậm kết hợp với tưới phân nhưng tăng cường phân kali và phân lân giúp cây sinh trưởng khỏe.

Bón phân nên chia theo giai đoạn sinh trưởng của cây: cây con, phát triển thân lá, ra hoa đậu quả. Giai đoạn đầu cần nhiều phân đạm và lân nhưng cũng cần bón phân kali, giai đoạn sau tăng lượng phân kali và giảm phân đạm.

Khuyến khích bón phân áp dụng biện pháp bón vùi vào đất trước và sau trồng không chỉ giảm công chăm sóc, phân bón được giữ trong luống đất, cây hấp thụ tốt hơn mà còn hạn chế được tỷ lệ rau bị chết do nấm và vi khuẩn xâm nhập gây hại.

Một số cây trồng có mật độ dày không thể bón thúc bằng biện pháp vùi thì việc hòa phân bón với nước thành dung dịch để tưới cho rau là cần thiết. Không được tưới thúc dung dịch phân bón vào gốc cây rau mà nên tưới vào vị trí giữa 2 hàng hoặc giữa 2 cây. Trời khô thì bón thúc

với nồng độ phân loãng. Trời ẩm và mưa thì bón thúc phân với nồng độ đặc hơn.

Bón thúc phân định kỳ theo đặc điểm của từng loại rau:

- Đối với cây rau ăn lá ngắn ngày như cải bẹ, cải ngọt thời gian sinh trưởng ngắn vì vậy lượng phân bón ít hơn;

- Đối với các loại cây rau dài ngày như cải bắp, súp lơ, cải bao... lượng bón nhiều hơn.

Cụ thể lượng phân bón thúc cho các loại cây như sau: rau cải cần lượng phân đạm từ 1 - 3 kg/sào Bắc Bộ và phân kali từ 0,8 - 2 kg/sào Bắc Bộ cho mỗi lần bón (1 sào Bắc Bộ 360 m²). Bón lần 1 sau trồng 7 - 10 ngày, lần 2 cách lần 1 từ 10 - 15 ngày. Rau cải bắp thì bón thúc thêm lần 3 vào thời kỳ cây bắt đầu cuốn.

Sử dụng các loại phân bón chuyên dùng cho cây rau vì các loại phân này khi được bón vào đất sẽ cung cấp cân đối dinh dưỡng cho cây và ít bị mất phân khi gặp thời tiết bất lợi nắng nóng hay mưa nhiều. Khuyến khích sử dụng phân đạm xanh (urê + NEB 26) bón cho rau. Đây là phân bón hiệu quả trong việc tăng năng suất cây trồng, an toàn cho người sử dụng và bảo vệ môi trường.

Cùng với lượng phân bón vô cơ thì nguồn phân hữu cơ, phân vi sinh cũng quan trọng đối với năng suất và chất lượng cây rau và cải tạo đất. Không dùng phân hữu cơ tươi bón hoặc tưới cho rau, phân cần được ủ thật hoai mục. Phân hữu cơ chỉ nên bón lót, không nên tưới.

3. Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh

Tia thưa hợp lý cành, nhánh (đặc biệt với các cây cà chua, ớt, khoai tây), làm cho bộ tán thông thoáng, hạn chế bệnh sương mai và sâu bệnh hại khác. Phát hiện và phòng trừ kịp thời các loại sâu bệnh mới phát sinh, gây hại. Nếu phát hiện trên ruộng có một số cây rau màu bị bệnh virus (khảm lá) hoặc vi khuẩn héo xanh gây hại cần khẩn trương nhổ bỏ và tiêu hủy các cây bị bệnh và áp dụng các biện pháp ngăn chặn để tránh lây lan.

Nếu có điều kiện nên làm vòm ni-lông che sương muối và giữ ấm cho từng luống rau khi nhiệt độ ngoài trời xuống thấp 11 - 13^o C.

Phun phòng kịp thời các loại thuốc trừ nấm đặc hiệu để trừ các bệnh mốc sương, thán thư, đốm lá. Đối với các loại rau ăn lá như cải bắp, cải xanh... và rau ăn quả như đậu cô ve, đậu đũa, dưa chuột nên dùng các loại thuốc trừ sâu có nguồn gốc vi sinh hoặc sinh học. Dùng bón phân và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trước khi thu hoạch 7 - 10 ngày./.

Nguyễn Thị Giang (Theo Báo NNVN)

trị sản phẩm vi phạm mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đặc biệt, với hình thức xử phạt bổ sung quy định đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, chế biến thực phẩm từ 01 tháng đến 03 tháng đối với vi phạm quy định tại các khoản 3 và 4 Điều này.

Đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, chế biến thực phẩm từ 10 tháng đến 12 tháng đối với vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này;

Tước quyền sử dụng Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm từ 20 tháng đến 24 tháng đối với sản phẩm

thuộc diện đăng ký bản công bố sản phẩm vi phạm quy định tại các khoản 4 và 5 Điều này.

Với các vi phạm bị phát hiện và xử phạt, ngoài hình thức phạt tiền, phạt bổ sung, đơn vị vi phạm cần có biện pháp khắc phục hậu quả là phải tiêu hủy nguyên liệu, thực phẩm vi phạm quy định tại Điều này;

Công ty sản xuất cũng buộc thu hồi bản tự công bố sản phẩm đối với sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm vi phạm quy định tại các khoản 4 và 5 Điều này./.

TT (TH)

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHẮC PHỤC HƯ HỎNG MẶT MỘT SỐ TUYẾN ĐÊ

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, sửa chữa khắc phục hư hỏng mặt đê một số tuyến đê trên địa bàn TP Hà Nội.

Theo quyết định, Sở Nông nghiệp & PTNT được giao chủ đầu tư cải tạo, sửa chữa khắc phục hư hỏng mặt các tuyến đê hữu Hồng: Từ K98+089 đến K100+795 (huyện Thường Tín); từ K115+000 đến K117+900 (huyện Phú Xuyên); từ K8+200 đến K11+000 (trừ đoạn hầm chui dưới chân cầu Phú Hà dài 500m từ K10+100 đến K10+600) thuộc huyện Ba Vì. Tổng mức đầu tư thực hiện các hạng mục công trình này dự kiến hơn 31,1 tỷ đồng từ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách thành phố. Thời gian thực hiện dự án trong giai đoạn năm 2018 - 2019.

Sở Nông nghiệp & PTNT hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, số

liệu trình bày trong hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình thẩm định, phê duyệt. Lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án đảm bảo chính xác, tiết kiệm; triển khai thực hiện, hoàn thành công tác chuẩn bị dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và thành phố về quản lý đầu tư và xây dựng.

Trên cơ sở phương án thiết kế được chọn, tiến hành lập, thẩm định, phê duyệt dự toán công trình đảm bảo chính xác, đúng quy định của pháp luật. Đặc biệt đối với công tác thi công đất phải tính toán sử dụng thi công bằng máy với mức độ cao nhất, sử dụng triệt để đất đào để đắp cho các hạng mục công trình của dự án nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công đảm bảo chất lượng, kỹ thuật công trình; giảm chi phí đầu tư và ô nhiễm môi trường./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

HÀ NỘI: TRIỂN KHAI MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẢM BẢO ATTP DỊP CUỐI NĂM

Ban Chỉ đạo Công tác an toàn thực phẩm TP Hà Nội vừa triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm công tác đảm bảo an toàn thực phẩm từ nay đến cuối năm trên địa bàn thành phố.

Theo đó, Ban Chỉ đạo Công tác ATTP thành phố yêu cầu các cấp, các ngành tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và chịu trách nhiệm về ATTP của lãnh đạo các cấp chính quyền địa phương, đặc biệt đối với cấp huyện, cấp xã. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong công tác bảo đảm ATTP. Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm. Triển khai kế

hoạch cảnh báo nhanh sự cố về ATTP trên toàn thành phố. Hoàn thiện Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành và UBND quận, huyện, thị xã. Đẩy mạnh công tác thi đua, thực hiện tiêu chí chấm điểm công tác ATTP của quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn và doanh nghiệp.

Cùng với đó, tiếp tục triển khai các chương trình, dự án, mô hình điểm, trong đó chú trọng chuyên đề trọng tâm của ngành Y tế là tăng cường quản lý cải thiện dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; chuyên đề trọng tâm của Sở NN&PTNT phát triển chuỗi cung cấp thực phẩm tươi sống an toàn có kiểm soát; chuyên đề trọng tâm của Sở

Công Thương về quản lý chợ, chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn, trái cây an toàn. Chủ động và đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền, thông tin kịp thời về thực trạng ATTP, khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, công khai các cơ sở vi phạm trên phương tiện truyền thông đại chúng.

Tập trung tổ chức truyền thông sâu rộng để nâng cao ý thức toàn xã hội về an toàn thực phẩm. Tăng cường việc phối hợp vận động, tuyên truyền, giám sát giữa UBND và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân thành phố.

Thành phố cũng tập trung kiểm soát ngăn chặn hạn chế tối đa thực phẩm không đảm bảo ATTP lưu thông

ĐỊA CHỈ XANH

LÀNG NGHỀ GIÒ CHẢ ƯỚC LỄ, HUYỆN THANH OAI

Làng Ước Lễ thuộc xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, cách Hà Nội khoảng 30 km về phía Tây Nam. Nơi đây nổi tiếng với nghề làm giò chả. Giò chả Ước Lễ đã đi vào đời sống văn hóa ẩm thực của Việt Nam.

Nghề làm giò chả ở làng Ước Lễ có cách đây gần 500 năm. Sản phẩm của làng Ước Lễ rất đa dạng, phong phú từ giò lụa, giò bò, giò xào, giò bì, đến chả quế, chả rán, nem chua... nhưng nổi tiếng nhất vẫn là giò lụa, chả quế. Giò chả Ước Lễ không giống với các nơi khác, công đoạn làm giò, chả cầu kỳ và công phu từ khâu chọn thị lợn, pha thịt đến kỹ thuật gói giò, luộc giò, rán chả. Thịt lợn phải lấy loại thịt mỡ, còn tươi, nóng mới ngon. Trước đây giã thịt làm giò chả làm bằng tay, người làng lưu giữ những bí quyết giã thịt sao cho thật dẻo quánh đến mức không dính chày mới được. Hiện nay, người dân xay thịt bằng máy. Sức lao động được giải phóng, nhưng dân làng vẫn giữ cách làm truyền thống, đó là gói giò bằng lá chuối, để giò thơm ngon, dậy mùi, không như cách làm giò công nghiệp gói bằng ống nhôm. Lá chuối cũng phải chọn kỹ, lá nõn lần trong, lá bánh tẻ lần giữa, lá già lần ngoài. Luộc giò chín xong phải thả ngay vào nồi nước lạnh.

Ông Nguyễn Đức Bình, nghệ nhân giò chả làng Ước Lễ, gia đình có cửa hàng bán giò chả ở chợ Khương Đình, phố Tôn Thất Tùng, Hà Nội, cho biết: "Muốn làm được giò chả ngon phải chọn được thịt ngon. Phải biết cân bằng âm dương, phần thịt đỏ người ta tính là phần dương và phần thịt bạc là phần âm. Người ta phải biết cân đối về âm dương thì mới luyện ra thành phần ra sản phẩm mới

trên thị trường. Tăng cường thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm theo kế hoạch và đột xuất, xử lý nghiêm cơ sở vi phạm, tránh chông chéo, gây phiền hà cho các doanh nghiệp, tập trung vào các cơ sở sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm tươi sống, thức ăn ngay, dịch vụ ăn uống khu vực du lịch, thức ăn đường phố, nước uống đóng chai. Tăng cường kiểm tra, rà soát tại các chợ cóc, chợ tạm; sử dụng các xe chuyên dụng kiểm nghiệm nhanh trong kiểm tra thực phẩm tươi sống, các chợ siêu thị. Tập trung thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019.../.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

giòn, dẻo, bắt mắt, đẹp, ăn ngon. Ngày xưa là các cụ giã giò còn bây giờ thay giã bằng xay máy. Nguyên lý xay bằng máy là trong máy phát nhiệt không được lớn hơn nhiệt độ trong cơ thể con lợn thì giò chả ăn mới ngon. Thành phần ngũ vị cũng quan trọng, nước mắm, mật, đường, gia vị, muối cân bằng ngũ vị mới ra sản phẩm tốt được. Giò chả ngon khi cắt ra nó phải bóng mặt, nhiều lỗ khuẩn trạch, đây là lỗ đựng nước ngọt trong đó".

Chả quế ngon ở mùi vị bùi của thịt nạc nướng, thơm cay của quế, thơm ngọt của mật ong, thơm nồng của hoa hiên. Công thức làm giò chả cơ bản như nhau, nhưng công đoạn làm chả lâu hơn làm giò. Anh Nguyễn Đình Đường, một người làm nghề giò chả làng Ước Lễ, cho biết: "Làm giò khi lấy thịt về lột hết toàn bộ gân và mỡ, còn lại thịt thì thái lát mỏng sau đó cho vào cối xay cùng các loại mắm muối, gia vị. Sau đó cho vào lá chuối gói cho vào nồi hấp lên khoảng 60 đến 70 phút là được cây giò. Làm chả thì tỷ lệ mỡ cao hơn chả không gói lá chuối là mà dàn ra khay cho nồi hấp rồi mới rán. Chả làm cầu kỳ hơn một chút vì phải hấp và rán chín vàng còn giò chỉ gói và hấp là xong. 1kg thịt thì làm được 1 kg giò, làm chả thì 1 kg thịt được 1,2 kg chả".

Trong mâm cỗ của người Việt Nam, nhất là mâm cỗ trong dịp lễ, tết, bao giờ cũng có món giò chả. Người dân làng Ước Lễ tự hào vì nơi đây từng làm ra cây chả quế lập kỷ lục lớn nhất Việt Nam với cân nặng khoảng 2 tạ, dài 4m, đường kính hơn 50cm./.

TT (Theo VOV)

THS. NGUYỄN NGỌC SƠN - CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THÚ Y HÀ NỘI

Câu hỏi: Nguyên nhân và cách phòng trừ bệnh sưng khớp ở lợn con sau sinh từ 7-15 ngày?

Trả lời:

Lợn con theo mẹ mà bị sưng bàn chân, sưng khớp đi lại khó khăn thường là bệnh viêm khớp, do những nguyên nhân:

- Lợn mẹ dẫm vào chân lợn con gây trầy xước làm vi khuẩn xâm nhập gây viêm.

- Lợn con bị trầy xước da do cắt nanh không đúng kĩ thuật, heo cắn nhau, nền chuồng quá nhám, khung chuồng heo nái không trơn láng, sàn chuồng hay các tấm đan nhựa có những khe lớn làm heo con bị lọt chân... Vi khuẩn trên da, nền chuồng như Streptococcus, Staphylococcus, Mycoplasma, Haemophilus... tiếp xúc qua vết thương và dẫn đến tình trạng viêm khớp.

- Có thể heo con bị bệnh GLASSER do vi khuẩn Hemophilus Parasuis gây nên chủ yếu mắc trên heo từ 4 – 8 tuần tuổi, vi khuẩn gây viêm khớp làm cho heo di chuyển khó khăn.

- Do chế độ chăm sóc nuôi dưỡng không đảm bảo, lợn con bị thiếu chất (đặc biệt là can xi, khoáng chất, vitamin ...)

*** Phòng bệnh:**

Khắc phục các yếu tố có thể làm trầy xước da, nhất là heo con theo mẹ lột da còn mềm.

Nên kiểm soát thường xuyên tình trạng da heo, quan sát tình trạng chân khớp của heo con, mỗi ngày 2 lần để phát hiện sớm.

*** Điều trị:**

Nếu phát hiện cần dùng thuốc sát trùng (Dung dịch iod, xanh methylen, dung dịch idod pha với oxy già bôi vào vết thương...)

Tiêm kháng sinh như Amoxicillin G-mox, Gentamox, Penicillin, Steptomycine, Linco – Spect kết hợp tiêm thuốc giảm viêm, giảm đau có thành phần Flunizin hoặc Ketoprofen, tiêm 3-5 ngày theo liều lượng của nhà sản xuất.

Kết hợp chăm sóc nuôi dưỡng tốt (đảm bảo chế độ ăn uống đủ chất)

GUỒNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

HUYỆN PHÚ XUYỀN: LÀM GIÀU TỪ SẢN XUẤT VỊT GIỐNG

Kéo dài khoảng 5km dọc theo quốc lộ 1A cũ, thuộc huyện Phú Xuyên (Hà Nội) là hàng trăm cơ sở ấp nở và kinh doanh vịt giống đang hối hả bước vào vụ mới.

Khác với mọi năm, giá vịt giống đang khá tốt do những vùng chăn nuôi lợn lớn ở phía Bắc liên tục thua lỗ trong hai ba năm qua, khiến nhiều hộ phải treo chuồng vì gãy vốn. Do vậy, người dân nhiều nơi đã chọn nuôi con vịt vừa không phải bỏ quá nhiều vốn đầu tư lại để "xử lý" khi gặp các tình huống rủi ro từ thị trường.

Chủ cơ sở chuyên ấp và kinh doanh con giống vịt siêu trứng - siêu thịt Hùng - Nhàn, ở xã Đại Xuyên cho biết, gia đình đã theo nghề này từ vài năm nay nhưng chưa khi nào tình hình kinh doanh con giống lại tốt như năm nay.

Chị Nhàn cho biết: "Cơ sở chúng tôi liên kết với hàng chục hộ nuôi vịt tại các huyện trọng điểm nông nghiệp của Hà Nội và Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình. Ước tính có khoảng 20 ngàn con vịt đẻ được bao tiêu sản phẩm trứng để cơ sở chúng tôi đưa vào lò ấp nở rồi xuất bán. Đây là hình thức liên kết làm ăn khá hiệu quả, chia sẻ lợi ích, đảm bảo đôi bên đều hưởng lợi".

Chủ cơ sở Dũng - Hà ở ven quốc lộ 1A cũ thì cho hay, mỗi năm người nuôi vịt thường vào đàn hai lần, sau Tết Nguyên đán và dịp rằm tháng Tám. Năm nay hầu như các cơ sở kinh doanh, ấp nở vịt giống đều ăn nên làm ra vì chăn nuôi lợn

thịt gần như bỏ chuồng.

Bà Hà Thị Yến, ở xã An Ninh, huyện Bình Lục (Hà Nam) mấy năm trước đây cũng nuôi lợn thịt quy mô hộ gia đình, khoảng 20 chục con nhưng kể từ khi xảy ra khủng hoảng giá lợn đã phải bỏ trống chuồng. Cách nay hơn một năm, gia đình bà thả nuôi trên 50 con vịt đẻ quây trong ao nhà.

"Hiện mỗi ngày trung bình đàn vịt đẻ tấp tểch cho trên 40 quả trứng, bán buôn với giá 3.000 đồng/quả thì người nhà quê chúng tôi neo người cũng có thêm đồng ra đồng vào, mà lại đỡ lo lắng, vất vả hơn nuôi lợn trước đây", bà Yến nói.

Theo chủ cơ sở kinh doanh vịt giống Hùng - Nhàn, hiện đang là cao điểm vào đàn vịt nên trung bình mỗi ngày cơ sở xuất bán khoảng trên 10.000 con giống. Giá giống vịt bầu thường là 6.000 đồng/con còn vịt bầu lai tở 7.000 đồng/con. Thị trường con giống thì hầu như khắp các tỉnh thành miền Bắc, miền núi phía Bắc và thậm chí là đóng hộp xuất đi cả khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

"So với vụ ấp giống đầu năm thì vụ này số lượng giống vịt ở Đại Xuyên giảm chừng 15 - 20% nhưng phần khởi nhất là giá cả rất ổn định, SX ra đến đâu xuất bán hết đến đó. Sở dĩ người dân thích nuôi vịt vì nó ít bệnh dịch lại không cần vốn lớn như nuôi lợn, và có thể chủ động bán thịt hay nuôi để lấy trứng bán quanh năm", ông Hùng cho hay./

TT (Theo Báo NNVN)

THỊ TRƯỜNG

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với mặt hàng lương thực: Với nguồn cung được bảo đảm vì thế giá bán lẻ mặt hàng lúa, gạo trên thị trường thời gian qua luôn được duy trì ổn định. Giá gạo Xi dèo dao động từ 12.000 - 13.000 đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.500 - 15.500 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.500 - 17.500 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng dao động quanh mức từ 25.000 - 27.000 đ/kg; Đối với các mặt hàng đậu đỗ các loại giá bán cũng duy trì như sau: Đậu xanh có vỏ giá từ 43.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen giá 45.000 - 50.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trên thị trường, giá lợn hơi vẫn tiếp tục giảm giá, thời điểm hiện nay giá lợn hơi xuất chuồng tại các trang trại ngoại thành Hà Nội và các tỉnh lân cận đang phổ biến từ 47.000 – 49.000đ/kg (giảm so với thời điểm đỉnh cao hồi tháng 8 từ 3.000 – 5.000đ/kg). Trong khi đó giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn theo nhận định tại một số địa phương cũng có dấu hiệu giảm nhẹ, tuy nhiên mức giảm cũng không đáng kể. Thịt mông sẵn vẫn phổ biến từ 80.000 - 90.000đ/kg; thịt ba chỉ giá từ 90.000 – 100.000đ/kg, thịt bò giá dao động ở mức từ 240.000 - 280.000 đ/kg; gà ta hơi đang dao động từ 100.000 - 120.000 đ/kg, vịt hơi

giá từ 44.000 - 48.000đ/kg; Cá trắm giá từ 60.000 - 70.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, thời tiết khá thuận lợi, nền nhiệt giảm kèm theo những ngày mưa nhỏ là điều kiện tốt để cây rau màu phát triển vì thế lượng rau cung cấp cho thị trường được đảm bảo và giá bán các mặt hàng rau xanh tại các chợ cũng ổn định như sau: Rau cải ngọt có giá từ 15.000 - 20.000 đ/kg, rau muống, mùng tơi giá từ 4.000- 5.000đ/mớ, su hào có giá từ 5.000 - 8.000đ/củ, cà chua dao động ở mức từ 18.000 - 20.000đ/kg. Đối với một số mặt hàng trái cây có giá như sau: Dưa hấu giá 15.000 - 18.000đ/kg, Thanh long có giá từ 28.000 - 35.000 đ/kg, cam Cao Phong 40.000 -50.000đ/kg, xoài cát chu giá từ 40.000 - 50.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay nhu cầu sử dụng phân bón đã giảm, giá bán lẻ mặt hàng này tại một số đại lý đang dao động như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 - 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg, lân Văn Điển giá từ 3.800 - 4.000 đ/kg./.

NB (TH)

*** Thị trường thế giới**

THU 6 TỶ USD TỪ XUẤT KHẨU HÀNG NÔNG SẢN SANG TRUNG QUỐC

Theo số liệu mới nhất từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản 9 tháng năm 2018 đạt 29,6 tỷ USD, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2017.

Các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng nhanh, riêng thị trường Trung Quốc lớn nhất, tổng giá trị xuất khẩu đạt 6 tỷ USD, tăng 5,7%. Trung Quốc nhập nhiều của Việt Nam gồm gạo, sắn, rau quả, cao su, gỗ, thủy sản...

Cụ thể, khối lượng xuất khẩu gạo 9 tháng đầu năm 2018 ước đạt gần 5 triệu tấn và 2,5 tỷ USD, tăng 8,5% về khối lượng và tăng 23,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017. Dù giảm về cả khối lượng và giá trị song Trung Quốc vẫn tiếp tục đứng vị trí thứ nhất về thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2018 với 23,2% thị phần.

Giá trị xuất khẩu rau quả 9 tháng đầu năm 2018 ước đạt 3,1 tỷ USD, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2017. Trung Quốc đứng vị trí thứ nhất về thị trường nhập khẩu rau quả trong 8 tháng đầu năm 2018 với 74,1% thị phần. Xuất khẩu rau quả sang thị trường này trong 8 tháng đầu năm 2018 đạt gần 2 tỷ

USD, tăng 11,6% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017.

Tương tự đối với mặt hàng điều và sắn. Khối lượng xuất khẩu sắn và các sản phẩm từ sắn 9 tháng đầu năm 2018 ước đạt 1,86 triệu tấn và 708 triệu USD. Trong 8 tháng đầu năm 2018, Trung Quốc là thị trường nhập khẩu chính, chiếm tới 86,3% thị phần. Trung Quốc cũng chiếm 10,6% tổng giá trị xuất khẩu hạt điều 9 tháng vừa qua.

Đối với mặt hàng cao su, 9 tháng đầu năm 2018 xuất khẩu ước đạt 1,06 triệu tấn và 1,45 tỷ USD trong đó, Trung Quốc là thị trường tiêu thụ cao su lớn nhất, chiếm thị phần lên đến 62,8%.

Cùng với Hoa Kỳ, Nhật Bản và Hàn Quốc, Trung Quốc là 1 trong 4 thị trường nhập khẩu hàng đầu thủy sản của Việt Nam. Giá trị xuất khẩu thủy sản 9 tháng đầu năm 2018 ước đạt 6,4 tỷ USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, riêng 4 thị trường này chiếm 54,1% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản./.

TX (Theo Vietnambiz.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 10 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	7.000	6.500	7.000	8.000	6.500	8.000		7.500	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500	11.000	12.000	12.000	11.000	12.500	12.000	11.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	14.000	15.500	14.000	15.000	15.000	15.000	15.500	15.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	12.500	12.000	12.000	13.000		13.500	12.000	12.500	12.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.500	17.000	16.500	15.500		15.500	16.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	16.000	16.000	15.500			16.000		16.000	15.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	18.500	18.000	16.000		16.000	18.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	26.000	26.000	25.000	25.000	25.000	25.000	26.000	30.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		30.000	30.000	30.000			28.000	30.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	loại 1	22.000	23.000	20.000	21.000	20.000	20.000	25.000		22.000	23.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1		40.000	45.000	40.000		38.000	45.000		45.000	42.000
12	Lạc nhân	loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000		50.000	55.000	50.000	45.000	55.000
13	Đậu đen	loại 1	50.000	46.000	48.000	45.000	50.000	45.000	55.000	50.000	46.000	45.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 10 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1		85.000	80.000	80.000	80.000		85.000		90.000	85.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	90.000	95.000	90.000	90.000	95.000	95.000	100.000	95.000	100.000	95.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	90.000	100.000	95.000	95.000	100.000	96.000	100.000	90.000	100.000	100.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	270.000	270.000	250.000	250.000	250.000	230.000	260.000	260.000	240.000	240.000
5	Thịt bò mông	loại 1	250.000	230.000	240.000	240.000	250.000	210.000	250.000	250.000	220.000	220.000
6	Gà ta hơi	loại 1	100.000	110.000	115.000	100.000	115.000	100.000	120.000	120.000	100.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1		130.000	130.000	135.000	155.000	150.000	160.000	150.000		130.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	30.000		36.000	40.000	39.000	38.000				
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		65.000		62.000		60.000	70.000	70.000	70.000	70.000
10	Vịt hơi	loại 1	50.000	46.000	40.000	42.000	46.000	40.000	55.000	55.000		55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	70.000	60.000	60.000	70.000	66.000	75.000	70.000	75.000	75.000
12	Ngan hơi	loại 1	53.000	60.000	52.000	55.000	50.000	50.000		60.000		65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	75.000	70.000	75.000	85.000	75.000	90.000	80.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	60.000	60.000	60.000	72.000	55.000	68.000	58.000		58.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	60.000	55.000	60.000	70.000	55.000	75.000			65.000
16	Cá quả	loại 1		130.000	100.000	130.000	120.000	110.000	110.000	100.000	100.000	110.000
17	Ngao	loại 1	20.000	16.000	20.000	15.000	18.000	15.000	20.000	18.000	25.000	20.000
18	Tôm sú	loại 1		480.000	400.000		500.000		450.000		400.000	420.000
19	Cua đồng	loại 1		150.000	150.000	150.000	150.000	130.000	120.000	130.000	150.000	150.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 10 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	30.000	45.000	40.000	40.000	30.000	40.000	35.000	40.000	35.000	40.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	16.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	16.000	18.000	18.000
3	Đu đủ	loại 1	15.000	20.000	18.000	15.000	18.000	15.000	25.000	20.000	18.000	15.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	35.000	50.000	40.000	40.000	40.000
5	Thanh long	loại 1	20.000	30.000	28.000	25.000	20.000	22.000	35.000	30.000		20.000
6	Nho Ninh Thuận	loại 1	70.000	85.000		80.000	70.000	70.000	90.000	75.000	70.000	
7	Cam Cao phong	loại 1	40.000	50.000	40.000	45.000	40.000	45.000	55.000	40.000	45.000	
8	Na	loại 1		70.000	65.000	60.000	65.000	55.000	70.000	50.000		65.000
9	Lựu	loại 1	25.000	30.000	28.000	30.000		30.000	35.000	25.000		25.000
10	Bưởi năm roi	loại 1		30.000	25.000	25.000	25.000	30.000		35.000	35.000	
11	Cà chua	loại 1	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	22.000	25.000	20.000	18.000	22.000
12	Bí đao	loại 1	12.000	18.000		15.000	10.000	12.000	15.000	16.000	15.000	13.000
13	Khoai tây	loại 1	13.000	15.000	12.000	13.000	12.000	13.000	15.000	15.000	15.000	13.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	20.000	18.000	18.000	15.000	18.000	20.000	20.000	15.000	20.000
15	Rau ngót	loại 1	5.000	6.000	5.000	4.000	5.000	5.000	5.000		4.000	5.000
16	Mướp hương	loại 1	13.000	15.000	12.000	10.000	18.000	15.000	20.000	15.000	12.000	15.000
17	Dưa chuột	loại 1	12.000	15.000	15.000	16.000	12.000	12.000	15.000	15.000	15.000	16.000
18	Rau mùng tơi (mở)	loại 1	4.000	6.000	4.000	4.000		3.000	6.000		5.000	5.000
19	Rau muống (mở)	loại 1	3.000	5.000	4.000	3.000	3.000	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	3.000	5.000	5.000	5.000	5.000	3.000	5.000	5.000	4.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	30.000	25.000	30.000	25.000	22.000	35.000	30.000	30.000	25.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	3.000	6.000	5.000	5.000	4.000	4.000	4.000	7.000	5.000	6.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 26 tháng 10 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.200	6.800	7.000
2	Gạo Xi 23	loại 1	11.500	11.500	12.000
3	Đậu tương	loại 1	23.500	24.000	24.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	50.000	48.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	42.000	48.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	72.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	50.000	48.000	48.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	90.000	80.000	85.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	72.000	72.000	70.000
10	Gà ta hơi	loại 1	110.000	100.000	100.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	loại 1	55.000	45.000	45.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	3.200	3.500
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 26 tháng 10 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	15.000	18.000
2	Cam Hà Giang	loại 1	40.000	35.000	35.000
3	Xoài cát chu	loại 1	40.000	40.000	40.000
4	Táo TQ	loại 1	30.000	30.000	30.000
5	Chanh leo	loại 1	35.000	35.000	35.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	17.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	12.000	13.000
9	Cà chua	loại 1	20.000	20.000	20.000
10	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	4.000	4.000	4.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	25.000	20.000	20.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	15.000	15.000	15.000
14	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	70.000	65.000	65.000
16	Bắp cải	loại 1	15.000	15.000	15.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kinoko Thanh Cao Đại diện: Bà Dương Thị Thu Huệ Chủ tịch HĐQT	Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0904.684113	Là đơn vị đầu ngành trong việc nghiên cứu - phát triển các giống nấm Việt, Công ty không chỉ là nơi nghiên cứu - lai tạo các giống nấm mới mà còn là nơi đầu tiên áp dụng những công nghệ nuôi trồng Nấm của Nhật Bản vào điều kiện nuôi trồng nấm của Việt Nam và góp phần phổ biến các kĩ thuật này cho nông dân trồng nấm ở Việt Nam.
2	Chuỗi sản xuất và cung cấp thịt lợn A-Z Đại diện: HTX Hoàng Long, Ông Nguyễn Trọng Long Giám đốc	Xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội ĐT: 0982.873527	HTX Hoàng Long (Tân Ước, Thanh Oai) tổ chức theo chuỗi khép kín. Quy mô và năng lực sản xuất: 01 Cơ sở giết mổ công suất 50 con/ngày đảm bảo ATTP và vệ sinh thú y theo quy định, 01 trang trại chăn nuôi lợn đạt tiêu chuẩn VietGAP với 3000 con lợn, trong đó có 350 nái, 7 lợn đực, còn lại là lợn nuôi thương phẩm. Hiện nay, sản phẩm tiêu thụ theo chuỗi bao gồm thịt lợn và các sản phẩm chế biến như giò, chả, nem chua, xúc xích đảm bảo an toàn thực phẩm mang thương hiệu "A-Z".
3	Chuỗi sản xuất và cung cấp sản phẩm thịt lợn hữu cơ Bảo Châu Đại diện: Công ty Cổ phần trang trại Bảo Châu, Ông Nguyễn Đại Thăng Giám đốc	Xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội ĐT: 0916.511886	Công ty đã xây dựng trang trại quy mô chăn nuôi thường xuyên có 250 lợn nái sinh sản và 3.000 lợn thương phẩm chăn nuôi sinh học. Công nghệ chăn nuôi của Nhật Bản vào sản xuất đã cho kết quả tốt, được tổ chức EMRO của Nhật Bản công nhận sản phẩm thịt lợn đạt tiêu chuẩn hữu cơ; Doanh nghiệp đã xây dựng hệ thống giết mổ, sơ chế, bảo quản sản phẩm khép kín; Sản phẩm 100% là thịt cấp đông được bán tại các cửa hàng tiện ích trên cả nước. Đến nay toàn bộ sản phẩm đã có hệ thống mã vạch để nhận diện, truy suất nguồn gốc sản phẩm.
4	Chuỗi thịt lợn sinh học Organic Green Đại diện: Công ty TNHH thực phẩm sạch Organic Green, Ông Nguyễn Văn Chử Giám đốc	KCN Quất Động, huyện Thường Tín, TP Hà Nội ĐT: 0983106345	Mô hình liên kết các hộ chăn nuôi quy mô lớn (được chứng nhận VietGAHP) tham gia ký kết hợp đồng chăn nuôi sử dụng thức ăn sinh học; sản phẩm được giết mổ công nghiệp và cấp đông đúng quy trình. Sản phẩm đã có mặt tại siêu thị, các cửa hàng tiện ích với nhãn thịt lợn sinh học Organic Green.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất rau hữu cơ ứng dụng công nghệ cao Cuối Quý Đại diện: Bà Đặng Thị Cuối Chủ hộ sản xuất	Thôn Đoài Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội ĐT: 0986.758153	Với diện tích khoảng 3 ha trồng nhiều loại rau như su hào ăn lá, cải mớ trắng, măng tây xanh, khoai tây, bắp cải, su hào... ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, cho sản lượng ước tính 3 tạ rau/ngày, trung bình mỗi tháng cho thu nhập trên 100 triệu đồng. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn và sản phẩm có tem truy xuất nguồn gốc.
2	Hội Chăn nuôi và tiêu thụ gà đồi Ba Vì Đại diện: Ông Trần Đình Thành Chủ tịch hội	Xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, TP Hà Nội ĐT: 0984.389781	Với quy mô chăn nuôi thường xuyên của chuồng đạt 120.000 con gà thịt. Năm 2017 Hội đã được cấp bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Gà đồi Ba Vì. Gà thịt được tiêu thụ đã qua giết mổ, bao gói, hút chân không, đảm bảo an toàn thực phẩm. Hiện nay, các sản phẩm gà đồi Ba Vì đang được tiêu thụ thông qua các cửa hàng tiện ích và một số nhà hàng trong và ngoài Hà Nội.
3	Hội Chăn nuôi và tiêu thụ gà Mía Sơn Tây Đại diện: Ông Nguyễn Quốc Quân Chủ tịch hội	Xã Đường Lâm, Thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội ĐT: 01688420975	Với quy mô chăn nuôi thường xuyên 100.000 con (80.000 gà đẻ và 20.000 gà thịt). Hàng tháng cung cấp cho thị trường khoảng 1 triệu con giống 1 ngày tuổi và 3.000 kg gà Mía thịt chất lượng cao. Năm 2017 Hội đã được cấp bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Gà Mía Sơn Tây". Sản phẩm thịt gà Mía Sơn Tây đang được tiêu thụ thông qua các cửa hàng tiện ích và một số nhà hàng trong và ngoài Hà Nội.
4	Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà đồi Sóc Sơn Đại diện: Ông Nguyễn Văn Đông Chủ tịch hội	Xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội ĐT: 0988.523902	Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà đồi Sóc Sơn đã hình thành hoạt động "mua chung các dịch vụ đầu vào, bán chung sản phẩm đầu ra theo hợp đồng đã ký kết" từ thức ăn chăn nuôi đến thuốc thú y, con giống. Đối với "đầu ra", nhờ ký kết được với một số doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm và hệ thống nhà hàng, nên Hội đã giúp hội viên bán với giá cao hơn trung bình từ 10.000 - 15.000 đ/con so với thị trường. Năm 2017, Hội đã được cấp bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể với "gà đồi Sóc Sơn". Hiện nay, các sản phẩm thịt gà khi tiêu thụ trên thị trường đã qua giết mổ, bao gói, hút chân không đảm bảo an toàn thực phẩm được tiêu thụ thông qua các doanh nghiệp kinh doanh thực phẩm, các quán ăn, cửa hàng tiện ích trên địa bàn Thành phố.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Thương mại và đầu tư Kleve Đại diện: Ông Nguyễn Xuân Hải	Số 182, Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội ĐT: 02438.729994	Công ty có các hệ thống cửa hàng kinh doanh trái cây Kleve Fruits đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP với lĩnh vực kinh doanh trái cây.
2	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Dương Minh Ngọc Đại diện: Bà Dương Minh Ngọc	Số 39 phố Vinh Hồ, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội ĐT: 0918.041412	Công ty có các hệ thống cửa hàng kinh doanh trái cây đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP với lĩnh vực kinh doanh trái cây.
3	Công ty TNHH Thực phẩm sạch Biggreen Việt Nam Đại diện: Ông Nguyễn Tiến Hưng	Số 113 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội ĐT: 0936.995998 HỆ THỐNG THỰC PHẨM SẠCH BIGGREEN 1. Kiot 01 - toà B2 HUD2, Twin Twres, Tây Nam Linh Đàm, Hà Nội 2. 113-115 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội 3. 109E3 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội 4. 35 Tạ Quang Bửu, Hai Bà Trưng, Hà Nội 5. kiot 30 Tòa HH1B, KĐT Linh Đàm, Hà Nội 6. 44 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	Chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch Biggreen mong muốn mang thực phẩm sạch phục vụ người tiêu dùng Thủ đô với các loại thực phẩm nông lâm thủy sản và trái cây nhập khẩu..., Công ty đã đầu tư từ khâu sản xuất chăn nuôi, trồng trọt với các đối tác để tạo thành chuỗi khép kín an toàn đã được cấp giấy "Xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn".
4	Công Ty CP thực phẩm Revofood Đại diện: Ông Nguyễn Văn Hưng	P1002, Tòa nhà HH3C, Khu đô thị Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội ĐT: 0983.889931 0904.815399	Công ty kinh doanh thịt lợn tươi sống và thực phẩm qua chế biến từ thịt lợn. Với phương châm trong sản xuất và kinh doanh là kiểm soát và khép kín quy trình sản xuất theo hướng hiện đại đồng thời đảm bảo cân bằng dinh dưỡng trong sản phẩm nhằm đưa tới tận tay người tiêu dùng những sản phẩm chất lượng cao. Sản phẩm đảm bảo chất lượng VSATTP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Ông Nguyễn Văn Châu	Xã Lam Điền, Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0358759676	Chăn nuôi gà đẻ và gà thịt với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Bà Nguyễn Thị Thảo	Xã Lam Điền, Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0378751060	Chăn nuôi gà đẻ và gà thịt với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Ông Đàm Văn Vĩnh	Xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0949 939 194	Chăn nuôi gà đẻ và gà thịt với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Ông Phạm Văn Đông	Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0983.254651	Chăn nuôi lợn thịt thương phẩm và lợn nái sinh sản. Bán lợn giống và lợn thịt với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất và kinh doanh gỗ Đại diện: Ông Nguyễn Văn Hùng	Khu công nghiệp xã Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0983.136838	Cơ sở kinh doanh các loại gỗ với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
2	Cơ sở sản xuất và kinh doanh gỗ Đại diện: Ông Nguyễn Văn Thắng	Khu công nghiệp xã Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0912.075700	Cơ sở kinh doanh các loại gỗ với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
3	Cơ sở sản xuất và kinh doanh gỗ Đại diện: Ông Nguyễn Hải Viện	Khu công nghiệp xã Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0977.456048	Cơ sở kinh doanh các loại gỗ với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
4	Cơ sở sản xuất và kinh doanh gỗ Đại diện: Ông Nguyễn Văn Thành	Khu công nghiệp xã Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0986.366825	Cơ sở kinh doanh các loại gỗ với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã chăn nuôi dê Ninh Bình Đại diện: Ông Bùi Văn Thảo	Bãi Chử, Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình ĐT: 036.4040222	HTX với quy mô chăn nuôi khoảng gần 3000 con dê cỡ, đã cung cấp ra thị trường nguồn thịt dê sạch đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm.
2	Cơ sở thịt lợn sinh học Ninh Sơn Đại diện: Ông Đỗ Ngọc Hoàn	Đường 10, Khánh An, Yên Khánh, Ninh Bình ĐT: 01253.636662	Cơ sở cung cấp thịt lợn sạch, thịt lợn sinh học và các sản phẩm chế biến từ thịt lợn như: xúc xích, giò chả... Sản phẩm đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm.
3	Hợp tác xã nông nghiệp Khánh Thành Đại diện: Ông Phạm Văn Thẩn	Khánh Thành, Yên Khánh, Ninh Bình ĐT: 039.7096424	HTX sản xuất và kinh doanh các loại rau, củ, quả theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Sản phẩm đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm.
4	Doanh nghiệp tư nhân thương mại Phát triển Hùng Phương Đại diện: Ông Trịnh Thế Hùng	Phúc Sơn 1, Ninh Tiến, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ĐT: 01254.324694	Cơ sở cung cấp thịt lợn, thịt gà chăn nuôi sinh học... Sản phẩm đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm và đã có thị trường tiêu thụ ổn định cho các khách sạn, hệ thống siêu thị và cửa hàng thực phẩm sạch trong tỉnh và các tỉnh lân cận.